

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày: 24- 01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Kiệt**

Bà Nguyễn Thị Ba

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Thoảng**—Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Phương Hồng Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 138/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn Đ**, sinh ngày 06/01/2001, tại tỉnh T.

- Tên gọi khác: Th.

Nơi cư trú và chỗ ở: Số 15 A, khu phố 4, phường 10, thành phố M, tỉnh T; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần. Ngày 03/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang thời hạn 18 tháng (Quyết định số 57/2019/QĐ- TA) , Đã chấp hành xong quyết định ngày 29/9/2020; Tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/3/2021; tạm giam ngày 26/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M.

- *Người bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Chí Tr**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 9, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Anh **Nguyễn Thành P**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Chánh Đ, xã T, huyện C, tỉnh T.

3. Anh **Lê Duy H**, sinh ngày: 22/11/2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 14/15A Đinh Bộ Lĩnh, phường 8, thành phố M, tỉnh T.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Anh **Lê Hoàng H**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 255, Nguyễn Tri Phương, phường 7, thành phố M, tỉnh T.

2) Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/3/2021, Nguyễn Tấn Đ mặc quần Jean, áo khoác đen, đeo khẩu trang y tế màu xanh, điều khiển xe mô tô Wave, màu đen, đầu đèn màu đỏ, không có bình, không rõ biển số mượn của một người khách (không rõ họ tên, địa chỉ) tại điểm game bắn cá xã Mỹ Phong, thành phố M về nhà tại số 15 Nguyễn Thị Thập, Khu phố 4, Phường 10, thành phố M, tỉnh T xin tiền mẹ chơi game nhưng không gặp. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe chạy ngang nhà trọ tháng, địa chỉ ấp 3B, xã Đ, thành phố M, thấy phòng cuối mở đèn, có mở cửa nên nảy sinh ý định vào trong để cướp tài sản. Đ dựng xe mô tô ngoài đường rồi đi bộ vào trong. Khi đến phòng số 05, bên trong có Nguyễn Chí Tr, sinh năm 1998, địa chỉ cư trú ấp 9, xã L và Nguyễn Thành P, sinh năm 1995, địa chỉ cư trú ấp Bình Chánh Đông, xã T, cùng huyện C, tỉnh T và Lê Duy H, sinh ngày 22/11/2003, địa chỉ cư trú số 14/15A, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 8, thành phố M, tỉnh T đang nằm trong phòng nói chuyện. Đ liền lấy ổ khóa đang để trên kệ dép ngoài cửa rồi đứng trước cửa phòng, tay phải cầm ổ khóa, tay trái để trong túi áo khoác, kéo khẩu trang xuống và hỏi: “Ai là ghê con My, tụi bây biết tao là ai không”, nghe vậy cả Tr, H, P cùng trả lời “Không biết”. Đ liền nói tiếp “Tụi bây biết tao là ai không, tao là em của anh Hải Bạch mới bị bắn chết, tụi bây có biết anh Hải Bạch bị bắn chết không” rồi Đ bỏ ổ khóa xuống bàn nhựa trước phòng, quay mặt đi ra trước. Khoảng 02 phút Đ quay lại, tay trái vẫn để trong túi áo khoác, nhìn H nói “Tao thấy mày giống cái thằng ở dưới cánh Phường 2 bắn chết anh Hải Bạch phải không”, H nói “Không phải em, ba thằng em ở C xuống đi làm mà” rồi Đ nói trong người có súng và đe dọa bắn H. Sau đó, Đ tiếp tục đi ra phía trước quan sát, khoảng hơn 1 phút quay lại (tay trái vẫn để trong túi áo khoác) yêu cầu Tr, Ph, H bỏ điện thoại ra trên ghế nhỏ màu xanh để trước cửa phòng và lấy khăn gói 03 điện thoại lại đưa cho Đ. Theo Đ khai, Đ luôn để tay trái trong túi áo khoác làm cho những người trong phòng tưởng là Đ có vũ khí để trong túi áo, sẽ hoảng sợ buộc phải giao tài sản. Do đã đọc báo và xem các trang mạng xã hội nên Tr, Ph, H đều biết vụ việc Hải Bạch vừa bị bắn chết vào rạng sáng ngày 17/3/2021 tại điểm Karaoke XO, trên địa bàn thành phố M nên cả 03 vô cùng hoảng sợ. Tưởng trong túi áo Đ có súng, nếu không thực hiện sẽ bị bắn nên Tr, Ph, H không dám chống cự buộc

phải thực hiện theo yêu cầu của Đ. H đưa điện thoại Iphone 7plus màu vàng; Ph đưa điện thoại Iphone 7plus màu đen và Tr đưa điện thoại Realme 3 bỏ vào túi nylon có sẵn trong phòng để trên ghế nhựa. Đ nhanh chóng lấy túi nylon đi ra ngoài, khi vừa ra khỏi phòng thì nghe tiếng “tít, tít” của xe mô tô, sợ bị truy đuổi Đ quay lại lấy 02 chìa khóa xe mô tô trong phòng số 05 đi ra ngoài đường bỏ xuống gốc cột điện rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Sau khi cướp được 03 điện thoại nêu trên, Đ điều khiển xe đến điểm game bắn cá ở xã Mỹ Phong, thành phố M trả xe mô tô. Bán điện thoại Realme 3 cho Lê Hoàng H (H bỏ), sinh năm 1973, địa chỉ cư trú số 225 Nguyễn Tri Phương, Phường 7, thành phố M, tỉnh T giá 1.000.000 đồng; bán điện thoại Iphone 7plus màu đen cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1989, địa chỉ cư trú ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện C, tỉnh T giá 700.000 đồng, sau đó D bán lại cho một người chơi game bắn cá chung (không rõ họ tên, địa chỉ) giá 700.000 đồng nhưng anh H, anh DBchưa trả tiền cho Đ. Riêng điện thoại Iphone 7 plus màu vàng chưa bán được Đ để trong bao màu trắng treo trên cây cột trước tiệm sửa xe kế điểm game bắn cá. Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, Tr, Ph, H đến Công an xã Đạo Thạnh tố giác sự việc, đến ngày 20/3/2021 Đ bị bắt giữ để điều tra

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh IMEI 1: 865394041472631, IMEI 2: 865394041472623 (do Lê Hoàng H giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Chí Tr.

+ 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng (Nguyễn Tấn Đ giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Duy H.

+ 01 ổ khóa đã cũ bằng kim loại màu vàng trắng không rõ nhãn hiệu do Nguyễn Tấn Đ để lại trên bàn nhựa trước cửa phòng trọ. Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Thành Ph.

+ 01 áo khoác màu đen, phía trước bên trái có chữ K&K màu trắng, hai mép túi áo trước có hoa văn màu trắng và có chữ màu đỏ FENDI FENEI. Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố M chờ xử lý.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 173 ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu vàng trị giá 5.280.000 đồng; Điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh trị giá 2.730.000 đồng; Riêng điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, màu đen do bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ, tài sản chưa thu hồi được nên Hội đồng không có cơ sở xác định giá trị của tài sản.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKSMT ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh T truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án tù 03- 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Người bị hại Nguyễn Chí Tr, Lê Duy H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự. Đề nghị ghi nhận

+ Người bị hại Nguyễn Thành Ph yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen bị chiếm đoạt không thu hồi được số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường. Đề nghị buộc bị cáo bồi thường.

-Về xử lý vật chứng đề nghị:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

+01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh IMEI 1: 865394041472631, IMEI 2: 865394041472623 (do Lê Hoàng H giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Chí Tr. Đề nghị ghi nhận

+ 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng (Nguyễn Tấn Đ giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Duy H. Đề nghị ghi nhận.

+ 01 ổ khóa đã cũ bằng kim loại màu vàng trắng không rõ nhãn hiệu do Nguyễn Tấn Đ để lại trên bàn nhựa trước cửa phòng trọ. Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Thành Ph. Đề nghị ghi nhận.

+ 01 áo khoác màu đen, phía trước bên trái có chữ K&K màu trắng, hai mép túi áo trước có hoa văn màu trắng và có chữ màu đỏ FENDI FENEI, hiện không còn giá trị sử dụng. Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn Đ khai nhận: Ngày 18/3/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô Wave, màu đen, đầu đèn màu đỏ, không có bửng, không rõ biển số mượn của một người khách (không rõ họ tên, địa chỉ) tại điểm game bắn cá xã Mỹ Phong, thành phố M về nhà tại số 15 Nguyễn Thị Thập, Khu phố 4, Phường 10, thành phố M, tỉnh T xin tiền mẹ chơi game nhưng không gặp. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe chạy ngang nhà trọ tháng, địa chỉ ấp 3B, xã Đạo Thạnh, thành phố M, thấy phòng cuối mở đèn, có mở cửa nên nảy sinh ý định vào trong để cướp tài sản. Để thực hiện ý định, bị cáo dựng xe mô tô ngoài đường rồi đi bộ vào trong. Khi đến phòng trọ số 05, bên trong có Nguyễn Chí Tr, sinh năm 1998, Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1995

và Lê Duy H, sinh ngày 22/11/2003, đang nằm trong phòng nói chuyện. Bị cáo liền lấy 01 ổ khóa đang để trên kệ dép ngoài cửa rồi đứng trước cửa phòng, tay phải cầm ổ khóa, tay trái để trong túi áo khoác, kéo khẩu trang xuống và hỏi: “Ai là ghê con My, tui bây biết tao là ai không”, nghe vậy cả Tr, H, Ph cùng trả lời “Không biết”. Bị cáo liền nói tiếp “Tui bây biết tao là ai không, tao là em của anh Hải Bạch mới bị bắn chết, tui bây có biết anh Hải Bạch bị bắn chết không” rồi bị cáo bỏ ổ khóa xuống bàn nhựa trước phòng, quay mặt đi ra trước. Khoảng 02 phút bị cáo quay lại, tay trái vẫn để trong túi áo khoác, nhìn H nói “Tao thấy mày giống cái thằng ở dưới cánh Phường 2 bắn chết anh Hải Bạch phải không”, H nói “Không phải em, ba thằng em ở C xuống đi làm mà” rồi bị cáo nói trong người có súng và đe dọa bắn H. Làm cho các bị hại Nguyễn Chí Tr, Lê Duy H, Nguyễn Thành Ph vô cùng hoảng sợ, không thể chống cự được buộc phải thực hiện yêu cầu của bị cáo là giao ra 03 điện thoại di động để bị cáo chiếm đoạt. Với thời gian, phương thức, thủ đoạn, lời đe dọa, công cụ và phương tiện đến nơi thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 173 ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M, tỉnh T kết luận: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 03 chiếc điện thoại di động (Trong đó 02 chiếc điện thoại di động của người bị hại Nguyễn Chí Tr, Lê Duy H, định giá được có tổng giá trị 8.010.000đồng). Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Riêng đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen do bị hại Nguyễn Thành Ph không cung cấp được hóa đơn, chứng từ, tài sản chưa thu hồi được nên Hội đồng không có cơ sở xác định giá trị của tài sản. Nếu có định giá được cũng không làm thay đổi khung hình phạt của bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức tham lam, chây lười lao động, bị cáo không tìm cho mình một công việc có thu nhập ổn định để nuôi sống bản thân. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã thực hiện tội phạm, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung, ngăn chặn việc phát sinh tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

[5] Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đồ với anh Lê Hoàng H, Nguyễn Văn D đã mua điện thoại di động do bị cáo bán, tuy nhiên trong lúc mua không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh H, anh D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Về trách nhiệm dân sự:

+Người bị hại Nguyễn Chí Tr, Lê Duy H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự. Hội đồng xét xử ghi nhận không đặt ra xem xét.

+ Người bị hại Nguyễn Thành Ph yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen bị chiếm đoạt không thu hồi được số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường. Do đó cần buộc bị cáo bồi thường cho anh P số tiền 5.000.000 đồng trong khoảng thời gian nhất định.

[8] Về xử lý vật chứng:

+01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh IMEI 1: 865394041472631, IMEI 2: 865394041472623 (do Lê Hoàng H giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Chí Tr. Hội đồng xét xử ghi nhận

+ 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng (Bị cáo giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Duy H. Hội đồng xét xử ghi nhận

+ 01 ổ khóa đã cũ bằng kim loại màu vàng trắng không rõ nhãn hiệu do bị cáo để lại trên bàn nhựa trước cửa phòng trọ. Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Thành Ph. Hội đồng xét xử ghi nhận

+ 01 áo khoác màu đen, phía trước bên trái có chữ K&K màu trắng, hai mép túi áo trước có hoa văn màu trắng và có chữ màu đỏ FENDI FENEI của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “ Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Đ 04 (bốn)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2021.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

- Ghi nhận người bị hại anh Nguyễn Chí Tr, anh Lê Duy H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

-Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Thành Ph giá trị điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen bị chiếm đoạt không thu hồi được số tiền 5.000.000 đồng. Thời gian thực hiện bồi thường làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Nguyễn Thành Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

.** Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã trao trả lại tài sản xong cho các bị hại:

+ Anh Nguyễn Chí Tr 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh IMEI 1: 865394041472631, IMEI 2: 865394041472623.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/5/2021)

+ Anh Lê Duy H 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng, model A1784 FCC ID: BCG-E92A IC:579C- E92A.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 20/5/2021)

+ Anh Nguyễn Thành Ph 01 ổ khóa bằng kim loại, màu vàng, trắng, không rõ nhãn hiệu.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 12/7/2021)

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, phía trước bên trái có chữ K&K màu trắng, hai mép túi áo trước có hoa văn màu trắng và có chữ màu đỏ FENDI FENEI.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh T).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND. TP Mỹ Tho.
- Công an TP Mỹ Tho.
- Chi cục T.H.A DS. TP Mỹ Tho.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGÔ THANH SƠN